

Biện pháp giáo dục đạo đức cho học sinh trung học cơ sở huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

Vũ Văn Luyện*

*Trường THCS Cẩm Điền, xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

Received: 16/7/2023; Accepted: 24/7/2023; Published: 4/8/2023

Abstract: General education activities for secondary school students is a process of impacting purposefully, planned, organized, with testing and assessment and in coordination with other forces of the subject of education and of the school on the object of students, in order to equip students with the knowledge, sense of logic, beliefs and emotions, to form and develop for students behavior and habits in accordance with educational goals and the standards of society. The article presents measures of moral education for secondary high school students in Cam Giang district, Hai Duong province

Keywords: Measures, moral education, secondary high school students, Cam Giang district, Hai Duong province

1. Mở đầu

Đạo đức (ĐĐ) là hệ thống các nguyên tắc, các yêu cầu, các chuẩn mực điều chỉnh mọi hành vi ứng xử của con người trong các quan hệ thực tiễn và đời sống xã hội, là nhiệm vụ quan trọng của ngành giáo dục (GD) trong việc thực hiện mục tiêu PTPC, NL cho HS (HS) PT Nghị quyết số 29-NQ/TU của Hội nghị TW8 (khóa XI), Nghị quyết 88 của Quốc hội về đổi mới chương trình, SGK cũng xác định cần chú trọng GD nhân cách, ĐĐ, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân; tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, GD lý tưởng, truyền thống văn hóa, lịch sử, ĐĐ, lối sống,... Vì vậy, GDĐĐ cho HS THCS là một nội dung của hoạt động GD toàn diện, nhằm bồi dưỡng cho HS những quy tắc hành vi thể hiện trong thái độ với bạn bè, gia đình, mọi người và đối với Tổ quốc, phát triển phẩm năng, năng lực người học theo mục tiêu của Chương trình GDPT 2018. Đây cũng là nhiệm vụ quan trọng của các trường THCS huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương trong bối cảnh đổi mới GD hiện nay.

2. Một số biện pháp giáo dục đạo đức

2.1. Xây dựng môi trường nhà trường với sự tham gia của gia đình, xã hội vào GDĐĐ cho HS trường THCS huyện Cẩm Giàng.

Xây dựng một môi trường GDĐĐ có sự tham gia của gia đình và xã hội là rất quan trọng để đảm bảo HS được phát triển toàn diện và xây dựng nền tảng đạo đức vững chắc. Cụ thể:

Tăng cường liên kết giữa nhà trường và gia đình. Xây dựng các hoạt động GDĐĐ tại nhà trường. Các

hoạt động này có thể bao gồm các chương trình tình nguyện, sinh hoạt văn hóa, thể dục, hoạt động NCKH và các hoạt động học tập khác.

Tham gia cộng đồng và các hoạt động xã hội (HDXH): Nhà trường cần tham gia các HDXH và tạo ra các chương trình GDĐĐ cho cộng đồng. Điều này giúp các em trẻ hiểu rõ hơn về giá trị của việc giúp đỡ người khác và góp phần phát triển của cộng đồng.

Đưa đạo đức vào giảng dạy: GV có thể đưa đạo đức vào giảng dạy bằng cách đưa ra các ví dụ và tình huống thực tế trong cuộc sống. Điều này giúp HS hiểu rõ hơn về giá trị của đạo đức và áp dụng trong cuộc sống hàng ngày.

Tổ chức các khóa đào tạo cho giáo viên và phụ huynh: Nhà trường có thể tổ chức các khóa đào tạo về GDĐĐ cho giáo viên và phụ huynh để nâng cao kiến thức và kỹ năng của họ trong việc giáo dục các em trẻ về đạo đức. Sự tham gia của gia đình và xã hội vào GDĐĐ giúp xây dựng một môi trường GDĐĐ tích cực và đa chiều. Xây dựng văn hóa giao tiếp cởi mở, thân thiện là giúp HS làm chủ các công cụ và hình thức giao tiếp cũng như biết ứng xử một cách có văn hóa trong những tình huống khác nhau. Phát huy vai trò của ban phụ huynh là cầu nối tốt để tăng cường hiệu quả gắn kết gia đình với nhà trường và xã hội.

2.2. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ trong GDĐĐ cho ĐNGV và tuyên truyền, tập huấn tới cha mẹ học sinh.

Ngay từ đầu năm học nhà trường cần chú ý đến việc:

- Tổ chức bồi dưỡng các kỹ năng mềm cho GV, đặc biệt là ĐNGV chủ nhiệm. Khuyến khích GV tự học, tự

bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Mời chuyên gia tập huấn về kỹ năng tìm hiểu tâm lý lứa tuổi HS, kỹ năng điều chỉnh và quản lý cảm xúc, giao tiếp và ứng xử, đối diện và ứng phó khó khăn trong cuộc sống, ... Chia sẻ kinh nghiệm giữa các GV trong trường, liên trường. Tọa đàm, chia sẻ với cha mẹ HS theo lớp, theo khối hoặc toàn trường. Hướng dẫn cha mẹ HS cách phối hợp - ký cam kết thực hiện

Nhà trường cần phải thường xuyên tác động đến gia đình về vấn đề ủng hộ tạo điều kiện cho sự phối hợp. Lãnh đạo nhà trường cần có những yêu cầu và các chỉ tiêu cụ thể cho GVCN trong hoạt động phối hợp với CMHS tránh để GV bằng lòng với cách phối hợp vốn chưa hiệu quả trước đây.

2.3. Phát huy vai trò nhà trường là trung tâm VHGD của địa phương

Vai trò của nhà trường là rất quan trọng trong việc phát triển các giá trị văn hóa và giáo dục cho các thế hệ HS. Để phát huy vai trò của nhà trường cần tiến hành:

Phát triển các CTGD đa dạng và tích cực; Xây dựng môi trường học tập tích cực; Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giải trí và thể thao; Tạo ra một môi trường học tập phát triển liên tục;

- Tuyên truyền tới chính quyền, cha mẹ về mục tiêu, cách thức, con đường hệ thống thông tin tương tác giữa nhà trường - gia đình trong GDĐĐ cho HS.

- Khích lệ, hướng dẫn HS tham gia vào các hoạt động văn hóa văn nghệ TDTT của địa phương tổ chức.

Xây dựng mô hình nhân cách văn hóa con người Việt Nam cho toàn thể thầy cô giáo và học sinh nhà trường theo hướng phát triển cân đối, hài hòa giữa tâm lực, trí lực và thể lực.

Trong GDĐĐ cho HS, cần phải chú trọng đến giáo dục chữ tâm. Người có lương tâm trong sáng sẽ biết cảm nhận và có quan niệm đúng về cái đẹp, người biết rung cảm trước cái đẹp thì rất khó làm điều xấu.

Phát huy được mô hình nhân cách văn hóa và mô hình nhân cách văn hóa phải được giáo dục cho mọi thành viên trong nhà trường mà trước hết phải chính là các GV. Hơn ai hết, người thầy sẽ là nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến nhân cách học trò. Tình yêu thương, sự quan tâm dạy bảo của người thầy sẽ là những bài học về đạo đức thiết thực nhất, là cách cảm hóa hữu hiệu nhất học trò của mình.

Thầy cô giáo trong nhà trường phải là tấm gương sáng cho HS noi theo. Nhà trường kết hợp với cha

mẹ HS, với các ban ngành đoàn thể của địa phương để tổ chức kỷ niệm các ngày lễ với các hoạt động trải nghiệm, tham quan di tích lịch sử, văn nghệ, thể dục thể thao, thăm các gia đình chính sách, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn... .

2.4. Phát huy vai trò chủ động trong xây dựng cơ chế phối hợp, xác định rõ trách nhiệm của nhà trường, gia đình, xã hội trong tham gia HĐGD HS

Chủ động hoàn thiện các quy chế, quy định về mối quan hệ này (rà soát lại các văn bản, quy định, cách thông tin, ... để hoàn chỉnh hệ thống quy định quản lí... Nhà trường tăng cường sức mạnh và khả năng tổ chức phối hợp với gia đình và xã hội tham gia hoạt động GDĐĐ cho HS.

Nhà trường tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiên cứu, nắm vững yêu cầu, nội dung, phương pháp của hoạt động GDĐĐ để tổ chức phối hợp với gia đình và xã hội trong việc GDĐĐ cho học sinh.

Nhà trường chủ động lập kế hoạch tổ chức phối hợp với gia đình và xã hội trong việc GDĐĐ cho học sinh, hướng dẫn cho mọi người lập kế hoạch riêng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch.

Nhà trường thống nhất các hoạt động GDĐĐ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trực tiếp tổ chức chỉ đạo hoạt động phối hợp với gia đình và xã hội.

- BGH chủ động xây dựng cơ chế phối hợp trong đó xác định rõ trách nhiệm, các việc mà GV, CMHS và cộng đồng cần làm.

- Xây dựng quy định về phối hợp và hướng dẫn các bên thực hiện quy định.

- Hỗ trợ những khó khăn mà các bên gặp phải (những tình huống của GVCN...)

- Nhà trường tăng cường sức mạnh và khả năng tổ chức phối hợp với gia đình và xã hội tham gia hoạt động GDĐĐ cho học sinh.

Bên cạnh việc phối hợp với gia đình thông qua các buổi họp CMHS hàng năm, nhà trường cần tăng cường thêm các hoạt động khác nhằm thu hút sự tham gia của CMHS và cộng đồng.

Xây dựng được mối quan hệ gắn bó, chặt chẽ giữa nhà trường với gia đình và xã hội.

2.5. Quy trình hoá quá trình thông tin phản hồi từ gia đình, xã hội và hướng dẫn gia đình, xã hội kiểm tra giám sát việc rèn luyện đạo đức của HS

Để công tác quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường với gia đình một cách có hiệu quả, người hiệu trưởng cần tăng cường kiểm tra, lấy thông tin phản hồi, cần chú ý kiểm tra toàn bộ quá trình từ khâu xây dựng kế hoạch, chuẩn bị, đến triển khai hoạt động.

Quy trình sử dụng mạng thông tin để giúp gia đình và nhà trường phối hợp tốt hơn với nhau:

Bước 1: Xác định các kênh liên lạc: Để sử dụng mạng thông tin để phối hợp giữa gia đình và nhà trường, trước tiên cần xác định các kênh liên lạc. Có thể bao gồm trang web của nhà trường, ứng dụng di động của nhà trường, email hoặc mạng xã hội.

Bước 2: Đăng ký tài khoản (nếu cần): Để sử dụng được các kênh liên lạc, gia đình và nhà trường cần đăng ký tài khoản. Điều này có thể liên quan đến cung cấp thông tin về con em mình hoặc thông tin liên lạc.

Bước 3: Cập nhật thông tin: Sau khi đăng ký tài khoản, gia đình và nhà trường cần cập nhật thông tin của mình. Điều này bao gồm thông tin liên lạc, thông tin về con em mình và các thông tin khác liên quan đến hoạt động học tập.

Bước 4: Tìm kiếm thông tin: Gia đình và nhà trường có thể tìm kiếm thông tin về học tập và các hoạt động được cập nhật trên các kênh liên lạc. Các thông tin này bao gồm lịch học, tài liệu học tập và thông báo về các sự kiện.

Bước 5: Gửi và nhận thông tin: Gia đình và nhà trường có thể gửi và nhận thông tin liên quan đến học tập và các hoạt động trên các kênh liên lạc. Điều này cho phép hai bên có thể hỗ trợ và giúp đỡ nhau trong quá trình học tập.

Bước 6: Đánh giá: Sau khi sử dụng mạng thông tin để phối hợp, gia đình và nhà trường cần đánh giá và cải thiện quy trình nếu cần thiết. Điều này sẽ giúp gia đình và nhà trường tăng cường sự giao tiếp và phối hợp tốt hơn với nhau để hỗ trợ con em mình trong việc học.

Các phương tiện thông tin tương tác phân phối từ gia đình, xã hội và hướng dẫn gia đình, xã hội trong GDĐĐ cho HS được thực hiện:

Sử dụng mạng thông tin để phối hợp giữa gia đình và nhà trường là một cách hiệu quả để tăng cường sự giao tiếp, thông tin và hỗ trợ nhau giữa hai bên. Dưới đây là một số khía cạnh mà gia đình và nhà trường có thể sử dụng mạng thông tin để phối hợp với nhau:

Trang web của nhà trường; Email; Ứng dụng di động; Trang web giáo dục; Mạng xã hội.

Có kế hoạch định kỳ kiểm tra, lấy thông tin phản hồi; kiểm tra thường xuyên, kiểm tra đột xuất. Kiểm tra qua hồ sơ sổ sách của GVCN, qua hoạt động thực tiễn, qua sự phản ánh của CMHS.

Kiểm tra, lấy thông tin phản hồi đánh giá kết quả

hệ thống thông tin tương tác giữa nhà trường - gia đình có thể thực hiện từ trên xuống của hiệu trưởng, kiểm tra qua đánh giá thi đua của tổ, kiểm tra đánh giá thông qua hoạt động phối hợp của các tổ chức khác theo từng mục tiêu, giai đoạn cụ thể.

Động viên, khuyến khích, khen thưởng là biện pháp hỗ trợ cho công tác kiểm tra. Động viên khen thưởng nhằm tôn vinh những thành quả của sự phối hợp, khích lệ các lực lượng phối hợp, từ đó nhân rộng điển hình để cho việc tốt ngày các lan tỏa, hạn chế những tồn tại.

Xây dựng các kênh giao tiếp và trao đổi thông tin đa dạng, phù hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội nhằm trao đổi và nắm thông tin kịp thời. Trao đổi gián tiếp như sổ liên lạc điện tử, tin nhắn, mạng xã hội...; tuy nhiên khuyến khích trao đổi trực tiếp (có sự đồng cảm, chia sẻ nhiều hơn.)

3. Kết luận

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và khảo sát thực trạng, tác giả đã đề xuất 5 biện pháp GDĐĐ cho học sinh ở các trường THCS huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, đó là: 1: Xây dựng môi trường nhà trường khích lệ sự tham gia của gia đình, xã hội vào GDĐĐ cho học sinh; 2: Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng xây dựng GDĐĐ cho đội ngũ giáo viên và tuyên truyền, tập huấn tới cha mẹ học sinh; 3: Phát huy vai trò nhà trường là trung tâm văn hóa giáo dục của địa phương; 4: Nhà trường phát huy vai trò chủ động trong xây dựng cơ chế phối hợp, xác định rõ trách nhiệm của nhà trường, gia đình, xã hội trong việc tham gia vào hoạt động giáo dục học sinh; 5: Tăng cường kiểm tra, lấy thông tin phản hồi từ gia đình, xã hội và hướng dẫn gia đình, xã hội kiểm tra giám sát việc rèn luyện đạo đức của HS. Qua khảo nghiệm cho thấy, tính cấp thiết và tính khả thi là rất cao. các biện pháp trên được áp dụng với sự quyết tâm và đồng thuận trong nhà trường; thì hoạt động GDĐĐ cho học sinh sẽ đạt được chất lượng tốt.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành TƯ (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TƯ về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội.

2. Đặng Quốc Bảo (2012), *Rèn luyện lòng tự trọng trong giáo dục hiện nay*, Báo Giáo dục và thời đại.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2011). Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh THPT (Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011) Hà Nội.

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Sửa đổi một số*